

# ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN KHU VỰC NAM BỘ

Địa chỉ: Số 08 Mạc Đĩnh Chi – Quận 1 - Thành phố Hồ Chí Minh

☎: 028 38291403 – Fax: 028 38296091 ✉: [db@kttvnb.vn](mailto:db@kttvnb.vn)

Số: 02/NĐKTTV

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 01 năm 2021

## **NHẬN ĐỊNH XU THẾ THỜI TIẾT THÁNG 02 – 2021** **KHU VỰC NAM BỘ**

*(Từ ngày 01 đến ngày 28 tháng 02 năm 2021)*

### **A/ PHÂN TÍCH ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỜI TIẾT THÁNG 01/2021** *(Từ ngày 01 đến ngày 31 tháng 01 năm 2021)*

#### **1/ Tình hình chung**

Áp cao lạnh lục địa hoạt động mạnh và liên tục tăng cường, khuếch tán về phía nam trong nửa đầu tháng, nửa cuối tháng chủ yếu tăng cường lệch đông. Rãnh áp thấp xích đạo hoạt động ở khoảng 5-8 độ vĩ bắc với một vài ngày xuất hiện nhiễu động gió đông gây mưa vài nơi trên các khu vực biển và đất liền Nam Bộ.

**Trong tuần đầu tháng 1:** Trong 3 ngày đầu tuần, khu vực chịu ảnh hưởng chính của rìa phía nam lưỡi áp cao lạnh lục địa có cường độ mạnh và phía bắc rãnh áp thấp xích đạo có vị trí ở khoảng 5-8 độ vĩ bắc. Trong 3 ngày giữa tuần, áp cao lạnh suy yếu chậm, rãnh áp thấp nâng trục lên phía bắc và có vị trí ở khoảng 6-9 độ vĩ bắc và nhiễu động gió đông trên khu vực hoạt động mạnh. Sau đó, 3 ngày cuối tuần, áp cao lạnh tăng cường và khuếch tán xuống Nam Bộ. Rãnh áp thấp lùi dần về phía nam và có vị trí ở khoảng 4-7 độ vĩ bắc.

**Tuần giữa:** Khu vực chịu ảnh hưởng của rìa phía nam lưỡi áp cao lạnh lục địa có cường độ mạnh, được tăng cường vào những ngày 11-13, và 16-18 tháng 1. Ngày 20, rãnh áp thấp xích đạo nâng nhẹ trục lên phía bắc và hình thành nhiễu động trên khu vực nam Biển Đông, gây thời tiết xấu trên các khu vực biển của Nam Bộ.

**Tuần cuối:** Chịu ảnh hưởng của rìa phía nam lưỡi áp cao lạnh lục địa có cường độ trung bình đến mạnh. Có 3 đợt tăng cường lệch đông vào những ngày 21-22, 25-26 và 28-29 tháng 1. Một vài ngày, nhiễu động trên khu vực nam Biển Đông di chuyển vào khu vực gây mưa ở một vài nơi trên đất liền và biển của khu vực Nam Bộ.

**Thời tiết khu vực Nam Bộ** có mưa rải rác với một vài nơi có mưa vừa mưa to vào ngày 4 và 22/1. Những ngày còn lại hầu hết không mưa hoặc có mưa vài nơi với lượng không lớn. Ban đêm và sáng sớm trời lạnh. Một vài nơi sáng sớm có mù và sương mù nhẹ. Nhiệt độ tăng dần, kể cả nhiệt độ cao nhất và thấp nhất nhưng ban đêm và sáng sớm trời vẫn còn lạnh với nhiệt độ thấp nhất phổ biến ở khoảng 20-21 độ.

#### **2/Vùng biển**

**Tuần đầu:** Vùng biển Bà Rịa – Vũng Tàu đến Cà Mau: Gió đông bắc có cường độ mạnh, phổ biến ở khoảng cấp 6, cấp 7, giạt cấp 8-9 trong 2-3 ngày đầu tuần và 3 ngày cuối tuần. Khoảng giữa tuần, gió giảm nhẹ, phổ biến ở khoảng cấp 5, có lúc cấp 6. Thời tiết biển phổ biến có mưa rào và dông vài nơi.

Vùng biển Cà Mau-Kiên Giang và Vịnh Thái Lan: Trong tuần, gió đông bắc phổ biến cấp 4-5, giạt trên cấp 5. Trong 1-2 ngày đầu và ngày cuối tuần có lúc cấp 6.

**Tuần giữa:** Vùng biển Bà Rịa – Vũng Tàu đến Cà Mau: Gió đông bắc có cường độ mạnh cấp 6, cấp 7, giạt cấp 8-9 kéo dài gần như suốt tuần. Thời tiết biển phổ biến có mưa rào và dông vài nơi.

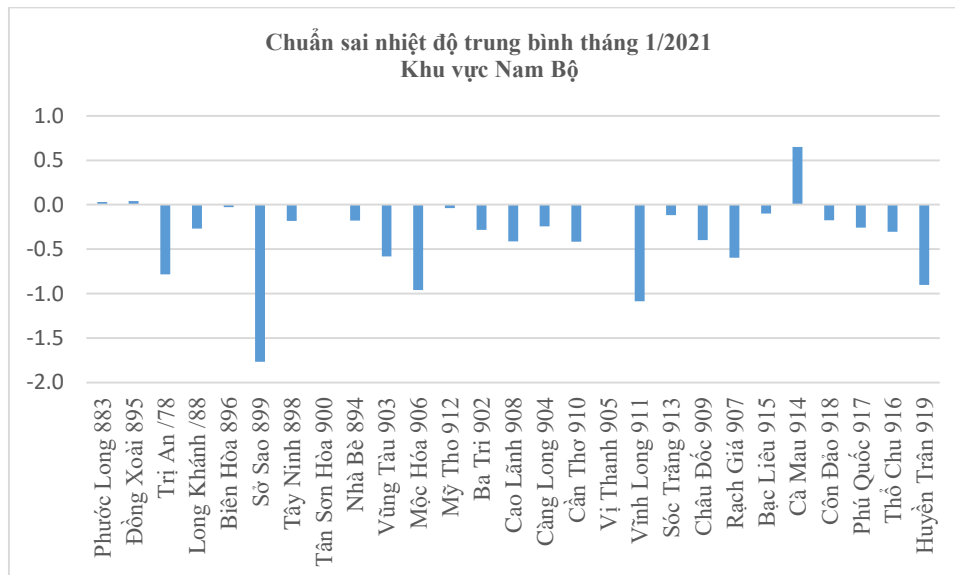
Vùng biển Cà Mau-Kiên Giang và Vịnh Thái Lan: Trong tuần, gió đông bắc phổ biến cấp 4-5, giạt trên cấp 5.

**Tuần cuối:** Vùng biển Bà Rịa – Vũng Tàu đến Cà Mau: Gió đông bắc có cường độ mạnh cấp 6, giạt cấp 8-9 trong khoảng từ ngày 27-29/1, còn lại phổ biến ở khoảng cấp 4, cấp 5 giạt trên cấp 5. Thời tiết biển phổ biến có mưa rào và dông vài nơi.

Vùng biển Cà Mau-Kiên Giang và Vịnh Thái Lan: Trong tuần, gió đông bắc phổ biến cấp 4 và cấp 4 có lúc cấp 5, giạt trên cấp 5.

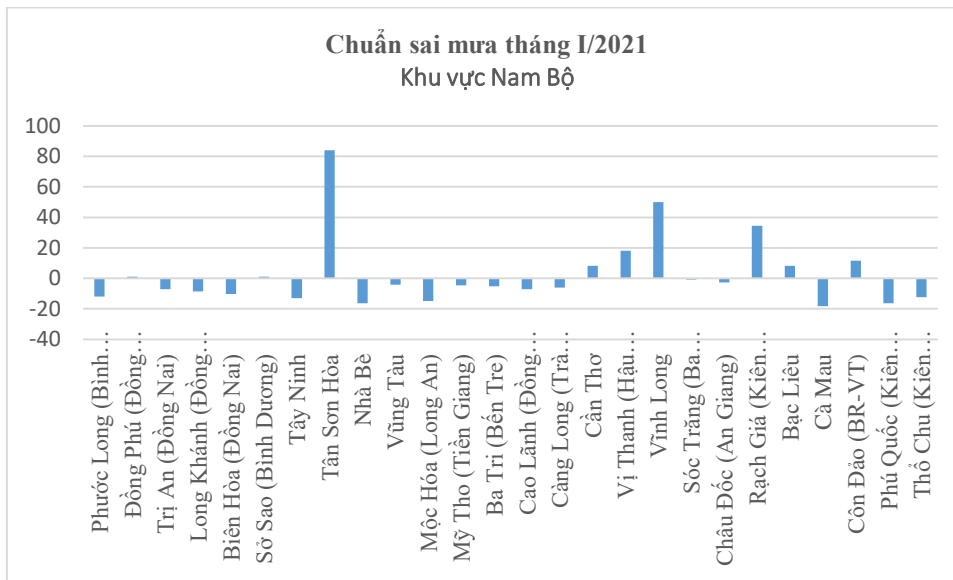
### 3/ Nhiệt độ:

Nhiệt độ không khí trung bình từ 25.2 đến 27.9 độ, hầu hết xấp xỉ và thấp hơn TBNN từ 0.3 đến 1.0 độ, Riêng Sở Sao thấp hơn TBNN 1.7 độ. Duy nhất Cà Mau cao hơn TBNN 0.6 độ. Nhiệt độ cao nhất tuyệt đối 35.3 độ xảy ra tại Biên Hòa (Đồng Nai) ngày 26/1. Nhiệt độ thấp nhất 16.0 độ xảy ra tại Tây Ninh ngày 16/12.



### 4/ Mưa:

Tổng lượng mưa tháng hầu hết không lớn, chỉ riêng Riêng Tân Sơn Hòa có mưa lớn gần 100mm cao hơn TBNN. Chuẩn sai mưa hầu hết xấp xỉ TBNN. Riêng TSH, Vĩnh Long, Rạch Giá cao hơn TBNN nhiều.



**4/ Nắng:** Số giờ nắng phổ biến từ 158-260 giờ. Thấp nhất 129 giờ tại Cà Mau và cao nhất 260 giờ tại Phước Long (Bình Phước).

**5/ Ẩm:** Độ ẩm trung bình từ 64-86%. Giá trị thấp nhất 69% tại Rạch Giá (Kiên Giang) và cao nhất 88% tại Cần Thơ.

**6/ Bốc hơi:** Phổ biến từ 72-154mm. Thấp nhất 72mm tại Càng Long và 154mm tại Phước Long (Bình Phước). Riêng Vị Thanh (Hậu Giang) thấp hơn hẳn và có giá trị là 48mm

#### 7/ Thời tiết nguy hiểm

Gió đông bắc cấp 6, cấp 7, giạt cấp 8-9 cùng với sóng cao 3-5m trên vùng biển Bà Rịa Vũng Tàu đến Cà Mau kéo dài trong nhiều ngày trong tuần đầu và giữa tháng.

### B/ NHẬN ĐỊNH XU THẾ THỜI TIẾT THÁNG 02-2021 (Từ ngày 1-28/2/2021)

#### 1. Tình hình chung

Hiện tượng ENSO: Theo các dự báo của các trung tâm khí hậu trên thế giới La Nina sẽ tiếp tục duy trì cho đến hết mùa xuân sau đó có xu hướng chuyển dần sang pha trung tính vào khoảng cuối mùa hè.

MJO: Trong nửa đầu tháng 2, MJO trong pha cản trở đối lưu cho khu vực.

Dự báo mô hình: Hầu hết các sản phẩm dự báo mô hình của các trung tâm khí hậu thế giới đều cho lượng mưa tháng cao hơn TBNN. Nhiệt độ xấp xỉ TBNN. Không có XTNĐ trên khu vực.

**Trong tuần đầu tháng (01-10/02/2021):** Khu vực Nam Bộ nằm ở rìa phía nam lưỡi áp cao lạnh có cường độ trung bình đến mạnh và có 1-2 đợt tăng cường lệch đông. Không khí lạnh sau khi tăng cường ra đông rồi mới khuyếch tán từ phía đông vào khu vực Nam Bộ nên sẽ ảnh hưởng đến khu vực yếu và chậm hơn. Trong tuần mưa ít, hầu hết chỉ có mưa nhỏ vài nơi. Lượng mưa phổ biến xấp xỉ TBNN cùng thời kỳ. Nhiệt độ trung bình phổ biến ở mức xấp xỉ TBNN cùng thời kỳ.

**Trong tuần giữa tháng** (11-20/02/2021): Khu vực chịu ảnh hưởng chính của rìa phía tây nam lưỡi áp cao lạnh lục địa lệch đông. Rãnh áp thấp xích đạo ở khoảng 4-7 độ vĩ bắc, hoạt động yếu. Khả năng nhiễu động gió đông hoạt động mạnh trong 1-2 ngày gây mưa vài nơi đến rải cho khu vực. Lượng mưa phổ biến xấp xỉ và cao hơn TBNN cùng thời kỳ. Nhiệt độ trung bình phổ biến ở mức cao hơn TBNN cùng thời kỳ.

**Trong tuần cuối tháng** (21-28/02/2021): Khu vực chịu ảnh hưởng của rìa phía nam lưỡi áp cao lạnh lục địa lệch đông. Rãnh áp thấp xích đạo ở khoảng 4-7 độ vĩ bắc, có xu hướng nâng trục dần lên phía bắc. Nhiễu động gió đông hoạt động mạnh hơn. Khả năng xảy ra 1 đợt mưa trái mùa kéo dài một vài ngày có mưa vài nơi đến rải rác với một vài nơi có mưa vừa, mưa to và dông. Đề phòng lốc xoáy, gió giật trong những cơn dông. Lượng mưa phổ biến cao hơn TBNN cùng thời kỳ. Nhiệt độ trung bình phổ biến ở mức xấp xỉ TBNN cùng thời kỳ.

## **2. Thời tiết biển:**

**Tuần đầu:** Có mưa rào và dông vài nơi. Đề phòng khả năng xảy ra lốc xoáy, gió giật. Vùng biển Bà Rịa - Vũng Tàu đến Cà Mau gió đông bắc phổ biến ở khoảng cấp 5, có lúc cấp 6, giật cấp 7-8. Trong 1-2 ngày giữa tuần tăng nhẹ lên khoảng cấp 6, giật cấp 7-8. Vùng biển Cà Mau - Kiên Giang và Phú Quốc gió đông bắc cấp 4 có lúc cấp 5, biển có lúc động nhẹ.

**Tuần giữa:** Thời tiết biển có mưa rào và dông vài nơi. Gió đông bắc đến đông cường độ trung bình đến mạnh. Vùng biển Bà Rịa - Vũng Tàu đến Cà Mau gió đông bắc phổ biến cấp 5 có lúc cấp 6 đến cấp 6, có lúc cấp 7, giật trên cấp 8. Vùng biển Cà Mau - Kiên Giang và Phú Quốc gió đông bắc, phổ biến cấp 4-5, giật trên cấp 5, biển động nhẹ.

**Tuần cuối:** Vùng biển Bà Rịa - Vũng Tàu đến Cà Mau có mưa rào và dông vài nơi. Đề phòng khả năng xảy ra lốc xoáy, gió giật mạnh. Vùng biển Bà Rịa - Vũng Tàu đến Cà Mau gió đông bắc phổ biến ở khoảng cấp 5, có lúc cấp 6, giật cấp 7-8. Vùng biển Cà Mau - Kiên Giang và Phú Quốc gió đông bắc cấp 4, có lúc cấp 5, biển có lúc động nhẹ.

## **3. Cảnh báo khả năng xuất hiện các hiện tượng thời tiết nguy hiểm**

Đề phòng khả năng xảy ra dông, lốc xoáy và sét trong tuần cuối tháng.

## **4. Dự báo xu thế lượng mưa tháng:**

Tổng lượng mưa tháng hầu hết cao hơn TBNN. Trong đó mưa tập trung nhiều hơn trong tuần cuối tháng.

## **5. Xu thế nhiệt độ trung bình tháng:**

Nhiệt độ trung bình phổ biến xấp xỉ TBNN cùng thời kỳ. Riêng tuần cuối phổ biến cao hơn TBNN cùng thời kỳ.

**6. Dự báo chi tiết nhiệt độ trung bình và lượng mưa tháng 02/2021 tại các tỉnh trên khu vực Nam Bộ**

STT	Điểm dự báo	Từ 01-10						Từ 11-20						Từ 21-28						Tháng 02	
		Nhiệt độ				Lượng mưa		Nhiệt độ				Lượng mưa		Nhiệt độ				Lượng mưa		T	R
		TBNN	Dự báo			TBNN	Dự báo..	TBNN	Dự báo			TBNN	Dự báo	TBNN	Dự báo			TBNN	Dự báo	Dự báo	
			T̄..	Tx	Tm..				T̄	Tx	Tm				T̄	Tx	Tm				
1	TP HCM	26.0	26-27	34	21	13.9	5-10	26.7	26-27	34	22	0.0	5-15	26.6	26-27	35	22	0.9	10-25	26-27	20-50
2	B. Phước	25.9	26-27	34	20	1.7	5-10	26.4	26-27	35	20	8.7	5-10	26.8	27-28	35	21	5.1	10-25	27-28	20-50
3	B. Dương	26.7	26-27	34	21	5.4	5-10	26.6	27-28	35	22	3.8	5-15	27.9	27-28	35	22	6.9	10-25	27-28	20-50
4	Đồng Nai	26.4	26-27	35	21	2.1	5-10	27.0	27-28	35	22	2.9	5-10	27.2	27-28	35	22	4.7	10-25	27-28	20-50
5	Tây Ninh	26.2	26-27	34	21	1.0	5-10	26.7	26-27	35	21	3.7	5-15	27.1	27-28	35	22	4.5	10-25	26-27	20-50
6	BR-VT	25.7	25-26	32	22	0.1	5-10	26.2	26-27	33	22	1.2	5-10	26.7	26-27	33	23	1.0	10-20	26-27	10-40
7	Long An	26.0	26-27	34	21	0.7	5-15	26.3	26-27	35	22	4.3	10-20	26.3	26-27	35	22	3.0	10-20	26-27	20-50
8	Tiền Giang	25.5	25-26	33	22	1.5	5-10	26.0	26-27	34	22	0.3	10-20	26.4	26-27	34	22	0.5	10-20	26-27	20-50
9	Bến Tre	25.4	25-26	33	22	0.5	5-10	25.8	26-27	34	22	1.7	10-20	26.2	26-27	34	22	0.8	10-20	26-27	20-50
10	Trà Vinh	25.4	25-26	34	21	1.9	5-10	25.9	26-27	33	22	0.9	10-20	26.0	26-27	34	22	0.7	10-20	26-27	20-50
11	Sóc Trăng	25.5	25-26	33	21	2.3	5-10	26.0	26-27	33	22	0.7	10-20	26.3	26-27	33	22	1.6	10-20	26-27	20-50
12	Bạc Liêu	25.5	25-26	33	21	1.9	5-10	26.0	26-27	33	22	1.2	10-20	26.5	26-27	33	22	0.9	10-20	26-27	20-50
13	Cà Mau	26.0	26-27	33	22	4.6	5-10	26.4	26-27	33	22	6.3	10-20	26.8	27-28	33	23	3.2	10-20	26-27	30-60
14	Cần Thơ	25.7	25-26	33	21	2.2	5-10	26.2	26-27	33	22	2.0	10-20	26.6	26-27	33	22	1.7	10-20	26-27	20-50
15	Hậu Giang		26-27	33	21	1.1	5-10		26-27	33	22	3.4	10-20		26-27	34	22	2.8	10-20	26-27	20-50
16	Vĩnh Long	26.2	25-26	33	21	1.6	5-15	26.7	26-27	33	22	1.2	10-20	26.9	27-28	34	22	1.3	10-20	26-27	20-50
17	Đồng Tháp	25.5	25-26	33	21	0.0	5-15	26.0	26-27	33	22	4.9	10-20	26.5	26-27	34	22	1.6	10-20	26-27	20-50
18	An Giang	25.8	25-26	33	21	0.8	5-15	26.2	26-27	33	22	0.7	10-20	26.6	26-27	34	22	2.1	10-20	26-27	20-50
19	Kiên Giang	25.9	26-27	32	21	1.1	10-20	26.4	26-27	32	22	6.2	10-25	26.8	26-27	33	22	5.6	10-25	26-27	30-60

Soát tin: Lê Đình Quyết

DBV: Đỗ Thị Thường, Trương Thị Thủy,  
Lê Thị Nguyên Thảo, Vũ Diệu Hồng.